**Ngày soạn: ....../...../.....**

**Ngày dạy: ....../...../......**

**TIẾT......: AI ƠI MỒNG 9 THÁNG 4**

*- Anh Thư-*

**I. Mục tiêu**

**1. Kiến thức**

- HS nhận biết được văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện, nêu được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó.

- Nhận biết được cách triển khai văn bản thông tin theo trình tự thời gian.

**2. Năng lực**

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực giải quyết vấn đề, năng lực tự quản bản thân, năng lực giao tiếp, năng lực hợp tác...

**b. Năng lực riêng:**

- Năng lực thu thập thông tin liên quan đến văn bản.

- Năng lực trình bày suy nghĩ, cảm nhận của cá nhân về văn bản.

- Năng lực hợp tác khi trao đổi, thảo luận về thành tựu nội dung, nghệ thuật, ý nghĩa truyện.

- Năng lực phân tích, so sánh đặc điểm nghệ thuật của truyện với các truyện có cùng chủ đề.

**3. Phẩm chất:**

Giúp học sinh có được những phẩm chất tốt đẹp: nhớ ơn, tự hào về truyền thống của lịch sử dân tộc.

**II. Thiết bị dạy học và học liệu**

**1. Chuẩn bị của GV**

- Giáo án

- Phiếu bài tập, trả lời câu hỏi

- Các phương tiện kỹ thuật

- Bảng phân công nhiệm vụ cho học sinh hoạt động trên lớp

- Bảng giao nhiệm vụ học tập cho học sinh ở nhà.

**2. Chuẩn bị của HS:** SGK, SBT Ngữ văn 6, soạn bài theo hệ thống câu hỏi hướng dẫn học bài, vở ghi.

**III. Tiến trình dạy học**

**Hoạt động 1: Khởi động**

**a**. **Mục tiêu**: Kết nối– tạo hứng thú cho học sinh, chuẩn bị tâm thế tiếp cận kiến thức mới.

**b. Nội dung hoạt động:** HS chia sẻ kinh nghiệm của bản thân.

**c. Sản phẩm:** Những suy nghĩ, chia sẻ của HS.

**d. Tổ chức thực hiện hoạt động:**

**GV chiếu câu thơ và đặt câu hỏi**: Những câu thơ và hình ảnh trên nhắc em gợi nhớ đến nhân vật lịch sử nào? Cảm nhận của em về nhân vật đó.

*Nhớ xưa đang thuở triều Hùng*

*Vũ Ninh nổi đám bụi hồng nẻo xa*

*Trời thương Bách Việt sơn hà*

*Trong nơi thảo mảng nẩy ra kỳ tài*

*Lên ba đang tuổi anh hài*

*Roi vàng ngựa sắt ra oai trận tiền*

*Một phen khói lửa dẹp yên*

*Sóc Sơn nhẹ bước thần tiên lên trời*

**GV dẫn vào bài:** *Từ truyền thuyết Thánh Gióng, nhan dân ta tổ chức hội Gióng nhằm nhớ ơn công lao của Gióng và cũng để nhắc nhở con cháu mai sau về truyền thống đấu tranh hào hùng, tinh thần yêu nước trong lịch sử dân tộc. Bài học hôm nay chúng ta cùng tìm hiểu.*

**Hoạt động 2: Hình thành kiến thức**

**Hoạt động 1: Đọc và tìm hiểu chung**

**a. Mục tiêu:** nắm được những thông tin cơ bản về tác giả, tác phẩm

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Thao tác 1: đọc- chú thích****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS: đọc văn bản trước lớp- Gv giải thích một số từ khó cho học sinh.- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện nhiệm vụ.**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**- HS theo dõi sgk- GV quan sát, hỗ trợ**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**- GV nhận xét, đánh giá**Thao tác 2: Tìm hiểu về tác giả, tác phẩm****Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HStìm hiểu những thông tin cơ bản về tác giả, tác phẩm- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện nhiệm vụ.**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**- HS trả lời câu hỏi- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**- GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức  | **I. Đọc- Tìm hiểu chung****1. Đọc- chú thích****a. Đọc**- GV gọi 1 bạn đọc trước lớp- Đọc lưu loát, rành mạch, ngắt nghỉ đúng. **b. Chú thích****- Kẻ chợ:** từ cổ, chỉ nơi đô thị đông đúc, thường là kinh đô.**- Ngạn ngữ:** lời nói hay, có ý nghĩa sâu sắc từ xa xưa truyền lại.**- Phỗng:** tượng người đứng hầu tại một số nơi thờ tự**- Thủy đình**: đình được xây trên mặt nước.**- Phù giá:** những người đi theo kiệu thờ để bảo vệ.**- Xà cạp:** dải vải dài quấn quanh ống chân hoặc ngoài ống quần để bảo vệ chân.**- Roi rồng:** roi được làm như hình con rồng**- Mục đồng:** trẻ chăn trâu, chăn bò**- Tiểu cổ:** cái trống con**- Lĩnh xướng:** hát đơn ca một câu, một đoạn trước hoặc sau phần hát của tập thể**- Hiệu cờ:** người cầm cờ, múa cờ chỉ huy**2. Tìm hiểu chung****- Tác giả:** Anh Thư**- Thể loại:** thuyết minh**+ Sự kiện được thuật lại:** lễ hội Gióng hay còn gọi là hội làng Phù Đổng.**+ Các yếu tố nhận biết:** * Cung cấp thông tin chính xác về thời gian, địa điểm, diễn biến của hội, ý nghĩa của hội Gióng.
* Trình bày sự việc theo trình tự thời gian.

**+ Ngôi tường thuật:** ngôi thứ 3**- Xuất xứ:** Theo Báo điện tử Hà Nội mới, ngày 07/4/2004**- Bố cục**: 3 phần**+ Phần 1: Từ đầu đến “đồng bằng Bắc Bộ”:**🡺 Giới thiệu về hội Gióng**+ Phần 2: Tiếp đến “viên hầu cận”**🡺 Tiến trình của hội Gióng**+ Phần 3:** Đoạn còn lại🡺 Ý nghĩa của hội Gióng**- Tóm tắt:**  Lễ hội Gióng hay hội làng Phù Đổng là một trong những lễ hội lớn nhất ở khu vực đồng bằng Bắc Bộ. Lễ hội này diễn ra trên một khu vực lớn, xung quanh những vết tích của Thánh tại quê hương đó là: Cố Viên, Miếu Ban, đền Mẫu, đền Thượng. Thời gian chuẩn bị cho lễ hội là từ mồng 1 tháng 3 đến mồng 5 tháng 4 âm lịch, hội bắt đầu từng mùng 6. Dân làng tổ chức lễ rước cờ tới đền Mẫu, rước cơm chay lên đường Thượng, rước nước từ đền Hạ về đền Thượng. Ở đây còn diễn ra hoạt động: hát thờ, hội trận, đánh cờ người. Vãn hội vào mùng 10 có lễ duyệt quân, tạ ơn thánh. Ngày 11 làm lễ rửa khí giới và ngày 12 làm lễ rước cờ. Lễ hội Gióng là một tài sản vô giá lưu truyền mãi về sau |

**Hoạt động 2: Khám phá văn bản**

**a. Mục tiêu:**

- Giới thiệu được hội Gióng

- Phân tích được tiến trình diễn ra hội Gióng và ý nghĩa của hội Gióng

**b. Nội dung:** HS sử dụng SGK, chắt lọc kiến thức để tiến hành trả lời câu hỏi.

**c. Sản phẩm học tập:** HS tiếp thu kiến thức và câu trả lời của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV – HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV tổ chức hoạt động: **HỌC NHANH NHỚ LÂU**Tìm những thông tin về sự kiện: tên, thời gian, địa điểm, bối cảnh, tính chất…**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện nhiệm vụ**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**- HS báo cáo sản phẩm- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**- GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức  | **II. Khám phá văn bản****1. Giới thiệu về hội Gióng**- **Tên:** lễ hội Gióng (hội làng Phù Đổng) - **Thời gian**: 9/4 âm lịch- **Bối cảnh**: có mưa, mưa dông.- **Địa điểm**: xã Phù Đổng - Gia Lâm - Hà Nội- **Tính chất**: là lễ hội lớn nhất của vùng đồng bằng Bắc Bộ.**- Cách dẫn dắt**: đi từ câu ngạn ngữ có tính chất đúc rút kinh nghiệm, bài học dân gian quý giá để vừa giới thiệu về lễ hội, vừa tạo sắc thái trang nghiêm, ấn tượng về hội Gióng.  |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:****Gv đặt câu hỏi gợi mở:**+ Liệt kê các địa điểm diễn ra hội Gióng?+ Em co nhận xét gì về các địa điểm đó?+ Tiến trình hội Gióng được diễn ra như thế nào? + Nhận xét về cách miêu tả hội gióng của tác giả?**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**- HS trả lời câu hỏi**Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**- Các bạn trong lớp nhận xét, góp ý, bổ sung câu trả lời cho bạn**Bước 4: Kết luận, nhận định.**GV kết luận và nhấn mạnh kiến thức. | **2. Tiến trình của hội Gióng****a. Các địa điểm diễn ra hội Gióng*****- Cố Viên*** : vườn cà của mẹ Thánh Gióng ***- Miếu Ban***: nơi Thánh Gióng được sinh ra. ***- Đền Mẫu (đền Hạ):*** nơi thờ mẹ Thánh Gióng.***- Đền Thượng***: nơi phụng thờ Thánh **🡪 LỄ HỘI được diễn ra trên địa bàn, khu vực rộng lớn**🡪 Cách giới thiệu không gian lễ hội theo trình tự lần lượt từ ngoài vào trong🡺 Giúp người đọc hình dung được hội Gióng diễn ra trên một khu vực rộng với những dấu vết còn lại của Gióng.**b, Tiến trình hội Gióng****\* Ngày chuẩn bị Hội Gióng**- Thời gian: 1/3🡪 5/4 (âm lịch)- Không gian: Khu vực rộng lớn xung quanh những vết tích còn lại của Thánh tại quê hương làng Phù Đổng- Sự kiện: Chuẩn bị lễ hội- Người tham dự: Dân làng**\* Bắt đầu hội**- Thời gian: 6/4 (âm lịch)- Không gian: Đền Mẫu, đền Thượng- Sự kiện: Lễ rước cờ, rước cơm chay- Người tham dự: Dân làng- Thời gian: 8/4 (âm lịch)- Không gian: Từ đền Hạ về đền Thượng- Sự kiện: Lễ rước nước- Người tham dự: Dân làng**\* Chính Hội**- Thời gian: 9/4 (âm lịch)- Không gian: Trước thủy đình ở đền Thượng. Một cánh đồng rộng lớn- Sự kiện: Múa hát thờ, có hội trận và lễ khao quân. Hát dân ca, đánh cờ người. Chia nhau đồ tế lễ- Người tham dự: 28 cô tướng từ 9-12 tuổi, 80 phù giá, dăm ba bé trai, ông Trống, ông Chiêng và 3 viên Tiểu Cồ, dân chúng xem hội...**\* Vãn hội**- Không gian: Làng Phù Đổng- Thời gian: 10/4 (âm lịch)- Sự kiện: Lễ duyệt quân, tạ ơn Thánh- Người tham dự: Dân làng- Thời gian: 11/4 (âm lịch)- Sự kiện: Làm lễ rửa khí giới- Người tham dự: Dân làng- Thời gian: 12/4 (âm lịch)- Sự kiện: Làm lễ rước cờ báo tin thắng trận với trời đất- Người tham dự: Dân làng**Nhận xét:** +Các thông tin được chọn lựa chính xác, tiêu biểu, sắp xếp theo trình tự thời gian, không gian, có số liệu cụ thể...+ Tác giả tái hiện sinh động, chân thực lễ hội Gióng. 🡺 ĐẶC TRƯNG CỦA VĂN THUYẾT MINH+ Tác giả bộc lộ cảm xúc tự hào, tôn kính, trân trọng, biết ơn với truyền thống văn hóa dân tộc |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ:****GV đặt câu hỏi gợi dẫn**+ Theo em, hội Gióng có ý nghĩa gì ?**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ:**- HS suy nghĩ trả lời **Bước 3: Báo cáo, thảo luận:**- HS báo cáo kết quả, nhận xét.**Bước 4: Kết luận, nhận định.**GV kết luận và nhấn mạnh, mở rộng kiến thức. | **3. Ý nghĩa của hội Gióng**- Lễ hội Gióng là một ***di sản vô giá*** của văn hóa dân tộc, giúp chúng ta có thể cảm nhận được *mối quan hệ giữa cá nhân và cộng đồng*, thực tại và hư vô, linh thiêng và trần thế...- Lễ hội cần được *bảo tồn, phát huy để giữ gìn bản sắc văn hóa của dân tộc* |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**- GV yêu cầu HS khái quát nội dung nghệ thuật của bài- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS trao đổi thảo luận, thực hiện nhiệm vụ**- HS thực hiện nhiệm vụ.**Bước 3: Báo cáo kết quả và thảo luận**- HS trả lời câu hỏi- GV gọi HS khác nhận xét, bổ sung câu trả lời của bạn.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện hoạt động**- GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức  | **III. Tổng kết****1. Nghệ thuật**- Bài văn thuyết minh một sự kiện ngắn gọn, theo trình tự thời gian.- Ngôn ngữ giản dị, rõ ràng, có hàm lượng thông tin cao**2. Nội dung**- Giới thiệu về lễ hội đền Gióng. Qua đó thể hiện nét đẹp văn hóa, dân tộc và truyền thống uống nước nhớ nguồn của dân tộc- Lễ hội là biểu tượng cho ý chí chống giặc ngoại xâm, cho bản chất kiên cường bất khuất, khát vọng hòa bình của dân tộc, gợi nhắc truyền thống lịch sử oai hùng của cha ông. |

**Hoạt động 3: Luyện tập**

**a. Mục tiêu:** Củng cố lại kiến thức đã học.

**b. Nội dung:** Sử dụng SGK, kiến thức đã học để hoàn thành bài tập.

**c. Sản phẩm học tập:** Kết quả của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

- GV tổ chức trò chơi GIÚP ÔNG VỀ TỔ

**1. Thời gian chuẩn bị cho hội Gióng chuẩn bị trong bao lâu?**

A. 1/3- 5/4 âm lịch

**2. Thời tiết trong ngày hội Gióng thường sẽ như thế nào?**

B. Mưa

**3. Trong hội trận, 28 cô tướng từ 9-12 tuổi mặc tướng phục đẹp tượng trưng cho điều gì?**

B. Quân địch

**4. Phương thức biểu đạt chính của văn bản “Ai ơi mồng 9 tháng 4” là gì?**

C. Thuyết minh

**5. Lễ hôi Gióng còn có tên gọi khác là gì?**

D. Hội làng Phù Đổng

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**Hoạt động 4: Vận dụng**

**a. Mục tiêu:** Vận dụng kiến thức đã học để giải bài tập, củng cố kiến thức.

**b. Nội dung:** Sử dụng kiến thức đã học để hỏi và trả lời, trao đổi.

**c. Sản phẩm học tập:** Sản phẩm của HS.

**d. Tổ chức thực hiện:**

*- GV tổ chức hoạt động: HƯỚNG DẪN VIÊN DU LỊCH NHÍ*

Yêu cầu: Em hãy đóng vai hướng dẫn viên du lịch, thuyết minh cho du khách về lễ hội truyền thống của quê hương mình.

*- GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức.*

**Rút kinh nghiệm**

**………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………**